

Lục Tỉnh Tân Văn

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Số: 475
NĂM THỨ MƯỜI MỘT

NGỪNG SỰ BÁN LẺ TỰ SỔ

5 Avril 1917
14 tháng hai nhuận Annon
Năm Đinh-tỵ

DIRECTION ET ADMINISTRATION :
F.-H. SCHNEIDER, 102, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
La ligne de 0.065 de
large. 1s50
Le décompte des lignes
est calculé à raison de 2
au centimètre quel que
soit le caractère employé.

BỔ CÁO
Những lời rao về việc buôn bán
nếu gửi thư đến Bộ-quản thị
Bàn-quan sẽ gửi cho một cái bản để gửi
phân minh.

GIÁ BÁN	
TRONG ĐỊA-PHẦN ĐÔNG-DƯƠNG	
Một năm	4 \$00
Sáu tháng	2 \$50
Đời chỗ ở	0 \$20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA	
Một năm	12fr 00
Sáu tháng	7 00
Mỗi số	0 10

MỤC LỤC

- 1 - VIỆC HỌC NGÀY XƯA. VIỆC HỌC NGÀY NAY. VIỆC HỌC NGÀY SAU.
- 2 - ĐIÊN BẢO.
- 3 - ĐỘC XO SỐ LỚN.
- 4 - ẤU-CHÀU CHIẾN SỰ.
- 5 - AN NẠN LÀ SỰ BÀ RỒI.
- 6 - ĐẠI-PHÁP-QUỐC CÀM TA THUỘC ĐỊA ĐÔNG-DƯƠNG.
- 7 - GIƯỜNG PHÒNG TỤC.
- 8 - QUAN TOÀN QUYNH ALBERT SARRAUT ĐÃ ĐẾN HÀ-NỘI.
- 9 - TÂN CHÁNH-PHỦ.
- 10 - MỘT NGƯỜI TỈNH-SI.
- 11 - THÔNG-BAO (Đông-dương).
- 12 - AM TÍN NGƯỜI BỊ TẮT.
- 13 - TRÌNH THẨM TIÊU THUYẾT.
- 14 - CỤC THỂ THẢO.
- 15 - TỰ DO ĐIỂN BANG.
- 16 - VÀI CHUYỆN VẮT.
- 17 - NHÂN BÀM.

NHỮNG SÁCH CỦA BẢN XÃ IN RA

In bán rời:

Sơ học luân lý, TRẦN-TRUNG-KIM.	0 \$30
Thơ La Fontaine, điển nôm, NG. V. VINH. Quyển thứ nhất.	0 10
Quyển thứ hai.	0 05
Chuyện trẻ con của Perrault tiên-sanh điển nôm, NGUYỄN-VĂN-VINH 1 ^{er} liurel.	0 10
Chuyện trẻ con của Perrault tiên-sanh điển nôm, NGUYỄN-VĂN-VINH * liurel.	0 10
Sư-phạm giáo khoa, TR. TRUNG-KIM Nam sử sơ học, TRẦN-TRUNG-KIM (1 ^{er} liurel).	0 40
Ấu-học tập-đọc, NGUYỄN-ĐỒ-MỤC. Nam sử sơ học, TRẦN-TRUNG-KIM (2 ^e liurel).	0 30
Văn Quốc Ngữ, PHẠM-VĂN-HỮU.	0 25
Tiêu-học tập-đọc, NGUYỄN-ĐỒ-MỤC. Ấu-học cách-tri-độc bản, TRẦN-VĂN-QUANG.	0 20
Ấu-học luân-lý tập-đọc, NGUYỄN-ĐỒ-MỤC.	0 10

Việc học ngày xưa Việc học ngày nay Việc học ngày sau

(L'Enseignement d'autrefois, d'aujourd'hui et de demain)

(tiếp theo)

Bây giờ ta bàn đến trường sơ-học chữ Pháp ở tỉnh. Có hai điều hiện ngày ra trước mặt ta: Một là các thầy giáo giỏi hơn trường hương và trường tổng nhiều. Hai là số học-sanh ít quá, ít với số học ở các trường ấu-học, tiểu-học thì không xứng một chút nào. Các trường tỉnh lập ra hơn hai mươi năm nay, mà số học-sanh chỉ được 3.000 hoặc 3.500 mà thôi. Còn các trường nhà-quê, thì số học-sanh nay đã tới 40.000. Những trường tổng thuộc về các trường tỉnh cai quản, số học-sanh lại được 7.000 nữa, phần nhiều trong số ấy là những con trẻ các nhà ở châu-thành gần đấy.

Tôi đã nói ở trên kia rằng: Những con trẻ các nơi châu-thành có hai điều lợi. Một là mới vỡ lòng đi học đã gặp thầy giáo tối; hai là khi học xong ấu-học, tiểu-học có thể vào học luôn ngay trường tỉnh. Còn những con trẻ nhà-quê, đâu có tri thông minh mẽ lòng, hề cha mẹ không cho lên tỉnh học được, thì đành là học xong trường tổng thì thôi. Hề cha mẹ nó nhà giàu thì có thể vào học trường Taberd, nhưng tốn kém biết là bao nhiêu, mà cũng chỉ được học bằng những đứa trẻ châu-thành không phải mất tiền mà thôi. Và lại đâu những nhà không có đạo ở các nhà-quê có đem con vào học ở trường tư của nhà chung ấy nữa, thì cũng không đủ chỗ cho hết cả con trẻ đến xin học được. Bởi lẽ ấy mà nhà nước phải mở thêm trường lưu học ở các tỉnh. Ngày xưa các tỉnh cũng đã có nhiều trường lưu học, mà mỗi trường lại có mấy ông thầy tây. Thời ấy các trường tổng còn có ít, mà các trường hương thì lại còn thiếu nữa, những nhà giàu nhà quê có con, có thể cho lên trường lưu học ở tỉnh, mà học được. Với xưa này người Annam ta không có thói gởi con nhà khác, dầu là bạn thân cũng không muốn gởi. Những trường lưu học ngày trước dùng để chiêu lấy học trò cho ba trường lớn thời ấy, là trường Ba-da-lộc (Ecole d'Adrah), trường Mỹ-tho và trường Chasseloup-Laubat, mà ba trường học ấy, thì cùng dạy học đến tốt nghiệp văn-bằng hạng ra làm việc với nhà nước. Đến khi nhà nước đã có nhiều thông-ngôn, thơ-ký rồi, nhà nước mới rút ba trường lớn ấy lại hai. Mà hai trường còn lại ấy cũng như một, vì những học-sanh ở trường Mỹ-tho chỉ học đó trong hai năm mà thôi, năm thứ ba phải sang học trọn nghiệp hai năm nữa ở Chasseloup-Laubat rồi mới đi thi. Giữa độ ấy, nhà nước lại bãi các các trường lưu học ở tỉnh đi, mà đặt ra các trường tổng nhà quê, là để tiện cho những người nhà quê có con không phải cho đi học xa nữa, trong mấy năm trời việc học chính đôn như vậy cũng xong. Trường Mỹ-tho và trường Chasseloup Laubat tỉnh ra cũng đủ mà thân hết số học sanh ở các trường tỉnh mà ra, mà các trường tỉnh thì thiếu những học-sanh

đã học xong ở các trường tổng lại thị-thành rồi. Nhưng từ khi nhà-nước chính-đốn lại cuộc Nam-học, nghĩa là từ 1906. thì mỗi năm thấy thêm ra nhiều trường học lắm. Tính ra trong mười năm trời, số học-sanh đã tăng lên 25.000 xuất. Như vậy thì cái cơ-đỡ cũ đã bỏ đi, tưởng lại cần đến, nghĩa là lại nên mở trường lưu-học ở các tỉnh, thì mới đủ dạy được cho con trẻ học. Nay tính ra các trường hương, trường tổng nhà-quê được cả thấy 40.000 học-sanh, mà số học-sanh các trường tổng ở thị-thành thì được 7.000 nữa. Nếu cứ lấy một đứa trong mười đứa, phải lên học trường

tỉnh thì số 3.500 chỗ ngồi các trường tỉnh bây giờ thật là không đủ. Vì bằng các trường hương mà lại dựa nhau nuôi thầy dạy chữ Pháp cả, thì số 47.000 học-sanh ấy chắc hẳn lại tăng đến 50.000 hoặc 60.000. Có lẽ bảy, tám năm nữa thì đến số ấy. Nếu đến số ấy thì các trường tỉnh phải mở to xấp bội mới đủ chỗ cho con trẻ học được cả. Soái phủ đây cũng đã dự tính việc ấy rồi, cho nên hiện kim đầu cuộc tranh-chiến đương đừ, mà nhà-nước cũng làm cho thêm lớn trường Chasseloup-Laubat, trường Mỹ-tho và mở các trường lưu-học ở các tỉnh. (Còn nữa)

ĐIÊN BẢO

(Dépêches)

21 Mars 1917.

Mặt trận Pháp

Truyền tin Pháp: Bản phá một trận rất lung, kế đó quân A-lo-mân đánh lại một trận Avocourt và Morthomme. Súng của ta bắn dồn ngàn và súng liên thanh của ta bắn phá tan quân nghịch làm cho chúng nó chẳng kịp đến đường trần của ta mà bị cắt đứt. Trong miết gò 304 và mé rừng Avocourt là nơi quân nghịch thắng lợi được trần ta chạy dài theo một trận 200 thước, đấu chiến với nhau một trận rất dữ dội quân nghịch ra khỏi đường trần ta hết một phần. Bình ta bắn hạ được 2 cái phi-thoan. Đoàn phi-thoan của ta bắn phá các xưởng và lò cao ở Thionville, vùng Crecy và các đạo binh đang kéo đi trong miền Guiscard.

22 mars 1917.

Binh Langsa đuổi theo quân A-lo-mân

Truyền tin Langsa ngày 20: Binh ta tấn phát qua khỏi Ham và Chauny, bình ta chiếm dặng nhiều nơi trong hai thành ấy. Đạo binh Mã-kị đánh tới mấy ngàn thước tại phía Bắc Ham và bắt dặng một đoàn xe của quân nghịch đang rút về miết Saint Quentin, bình ta thắng qua miết đó 35 ngàn thước.

Tại phía Nam Chauny binh ta đánh tới đường trần Aidelte-Soisson, đánh tới đoàn nghịch tại phía Đông Bắc Crouy. Bình tiên phong của ta thắng tới tại đường Maubeuge. Trong một ngày ấy binh đánh lấy lại có tới 20 cái thành lớn và làng nhỏ. Trước khi rút binh, quân nghịch lại đặt địa lôi phục trong miết ấy, dón hết những cây cò trái, dáo hết rẽ, phá hư hết đồng ruộng, địa lôi phục, đường xá, cầu kỳ, đều đốt hết. Nhơn dân đời khát nhờ có binh ta nuôi dưỡng. Tại Champagne hai bên pháo thủ bắn nhau rất dữ. Bình ta

dánh lấy gần hết các chiến hào ở mé tả ngạn sông Meuse là nơi quân nghịch-xuân nhập. Bình ta bắn hạ 2 cái phi-thoan, đánh đổ quân nghịch ở chính giữa Avocourt và gò 304. Trong lúc ban đêm, hết trần có đổi dợt nên bình ta phát càng khó vì bởi các nẻo đường đều hư phá và trời u ám.

23 mars 1917

Mặt trận Ang-lê

Truyền tin Ang-lê: Tuy là trời không mấy thuận thời mặt dẫu, bình ta tấn phát tại phía Nam Arras. Ta chiếm dặng thêm 14 thôn, và đều lược qua khỏi đường trần Cauby, Estrées, Hurlu, Velu, Saint Léger, quân nghịch đánh trả tại Saint Léger bị ta đánh đuổi tháo lui.

Bình ta áp tại phía Đông-Bắc Neuville Saint Wast, bắt lui binh dảo về Phi-thoan của ta bắn hạ dặng một tên phi-trường A-lo-mân, và đuổi theo 2 cái, còn bên ta mất hết 3 cái.

Tại Thượng-hải

Bắt dặng trái-phá ở dưới 3 chiếc tàu A-lo-mân bị bắt giam cầm.

Tại Hoa-lang

Tin ở Rotterdam: Đơn Cách-mạng về xã-hội diễn thuyết vừa rồi thì thiên hạ cả đây, nên số tuần-cảnh phải ra tay.

Bỉ bán chim

Tin ở Luân-đôn: Mười lăm người ở dưới chiếc tàu Huê-ký Vigilancia bị tàn bắn chìm

23 mars 1917

Bến Tàu

Tin ở Thượng-hải: Sĩ-thần A-lê-mân và các quan A-lê-mân ngày 24, sẽ xuống tàu Hoa-lang tên chiếc Rembrandt, mà đi qua San Francisco, rồi sẽ kiếm tàu ở Nhieu-do mà về Amsterdam. Dân buôn bán và thương-dân A-lô-mân đang phếp con ở lại bến Tàu, nhưng mà các đều lợi quyền khác đều giảm hết.

Tin ở bến Thượng-hải: Chiếc tàu Poltava bị chìm mất trong lối củ-la Saddles.

Tin bên Huế-kỳ

Tin ở Nhiêu-do : Ông Roosevelt, ông Root, ông Hughes và các nhà đại-danh Huế-kỳ khác nài xin nước Huế-kỳ phải nhập vào cuộc chiến tranh.

24 mars 1917

Binh Ang-lê tấn phát

Truyền tin Ang-lê đề ngày 21 : Binh ta tấn phát rất mau về phía Đông-Nam và Đông-Bắc Peronne, xem tới đặng 9 chỗ cách chừng 10 dặm ở phía Đông Somme. Binh ta chiếm đặng 40 làng khác. Quân nghịch chống cự lại rất dữ ở chính giữa Hourho và Arras nhưng mà binh hậu-tập của quân nghịch cũng đều bị đánh tháo lui và binh ta cứ tấn phát mãi.

Binh ta tràn qua phía Đông Arras và phía Đông-Bắc Neuville Saint Waast. Tại phía Đông-Nam Ypres quân nghịch bắn nỏ một cái đi rồi phục, làm hai cái chiến hào của chúng nó.

Tàu Huê-kỳ bị bắn chìm

Tin ở Ymuiden : Chiếc tàu Huê-kỳ Hendon bị bắn chìm ngày 22 đây nhưng mà không ra linh trước, trong đờng nước chắc chắn, gần có 21 người bị chết chin.

26 mars 1917.

Việc tàn bạo của A-lơ-mãn

Tin ở Paris : Các nhà nhứt báo hôm rày cứ đăng những việc tàn bạo ghê gớm của

quân A-lơ-mãn tại Chauny, trong 2000 cái nhà hết 1800 cái bị hủy. Đờn ông từ 14 cho tới 60 tuổi đờn bị bắt đem đi rảo, còn đờn bà và con nít ở Chauny và 13 thôn ở gần lối đó đều bị nhốt lại trong một xóm đó, rồi súng đồng A-lơ-mãn cứ bắn vài vò, nên chẳng biết bao nhiêu, lớp thì bị binh, lớp thì bị chết.

27 Mars 1914

Binh Ang-lê tấn phát

Truyền tin Ang-lê : ngày 26, binh ta chiếm đặng Roiseb, cách 7 dặm ở phía đờng Cérampre. Quân nghịch nhập vào trên thế của ta ở Beaumetz des Cambrai, kế bị ta đánh đuổi ra. Binh ta tấn phát chày dài theo mặt trận một ngàn rưởi ở phía Đông và Bắc Becouerelle.

28 mars 1917.

Mặt trận Langsa

Truyền tin Langsa đề ngày 26 : Binh ta cứ thắng tới mãi tại phía Bắc Nam Oise, tuy là trời chẳng thuận thời. Binh ta đi tuần qua khỏi Follebray, ở phía Nam Labassée và trong rừng Coucy. Cơ pháo thủ của ta bắn nỏ một cái kho súng tại phía Bắc Reims. Binh ta hạ đặng 5 cái phi-thoan, một đoàn phi-thoan liên một tấn trận phá nỏ xuống các xứ Thionville, Dassigny, Briey và ga xe-lửa Conflans và Montmedy.

CUỘC XỔ SỐ HỘI HỒNG THẬP TỰ

NGÀY 1^{er} AVRIL 1917

NHỮNG SỐ TRÚNG SAU ĐÂY PHẢI GIỐNG SỐ VÀ CHỮ

Table with 3 columns: Prize description, Amount, and Winning numbers. Includes categories like 'Số độc đắc trúng', 'Số hạng nhì trúng', etc.

MỖI SỐ TRÚNG SAU ĐÂY CÓ MƯỜI CHỮ KHÁC NHAU ĐỀU ĐẶNG HẾT

Table with 5 columns: Prize description, Amount, and Winning numbers. Includes categories like 'Mười số trúng', 'Hai mươi số trúng', etc.

ÂU-CHÂU CHIẾN SỰ

(Autour de la guerre).

Lương thực của quân lính và của dân ngựa ăn

Từ ngày khởi cuộc chiến tranh đến nay, chắc đờng bang ta nhiều người vẫn đi nghe nói « Từ đó đến giờ chẳng có trận giặc nào, mà lớn lao, mà ghê gớm, mà dữ tợn cho bằng đờng giặc Âu-châu này! nghe như vậy mà thôi, chứ không biết lớn là làm sao kêu là lớn, ghê là làm sao gọi là ghê, dữ là làm sao kêu là dữ. Vậy B. Q. từ đây sắp tới sẽ đờng báo tỏ lần lần mọi việc trong hai năm giặc, rồi đó lấy đó thì biết. Số lương hưởng có tính ra, số

lương thực của quân lính ăn trong hai năm giặc, nghĩa là từ 2 aoút 1914 cho đến 2 aoút 1916, thì là :

- 10.000.000 bao bột, mỗi bao 100 ki-lô, để làm 2.000.000.000 cái bánh, mỗi cái 700 grammes.
1.000.000 con bò (dực và cái) cần đờng 250.000.000 ki-lô thịt.
1.600.000 con trâu ở bên Pháp-quốc hay là ở bên Algérie chờ đờn.
170.000 con heo, đờng làm lap-xờng, làm thịt dờn, dờ heo.
97.500.000 ki-lô đờng.
60.000.000 ki-lô trà-phê nghĩa là một triệu bao 60 ki-lô.
40.000.000 ki-lô gạo, 50.000.000 ki-lô

hoặc đậu haricot, đậu pois và lentilles.
27.000.000 ki-lô bột nấu súp.
45.000.000 ki-lô thịt bò hộp để trong 180.000.000 hộp 250 gr.
5.500.000 ki-lô cá hộp.
7.000.000 ki-lô cá muối.
6.700.000 hectolitres (100 lít) rượu chát, nghĩa là 3 triệu 35 muôn thùng.
250.000 hectolitres rượu Rhum hay là rượu Cognac.

Còn những ngựa và lừa của binh lính ở ngoài trận thì nó ăn trong hai năm, ít nữa 30 triệu bao, mỗi bao 70 ki-lô hương mạch (avoine) 15.000.000 quintaux (50 ki-lô) rơm

Còn thuốc hút thì các quan mỗi ngày lãnh đờng 20 grammes thuốc hiệu Caporal, còn lính thì 15 grammes thuốc thường.

Trong hai năm đầu phải cho lính có 220 triệu gói thuốc thường, mỗi gói là 100 grammes. Nếu mà chất đờng lại thì bằng hạp cái khối hoàng môn tại Paris. Phải cho các quan 700.000 ki-lô thuốc Caporal Còn phát cho lính bôn-quốc 230 ngàn ki-lô thuốc Alt là khác, và 2.500 ki-lô thuốc hit.

Quân lính ở ngoài trận ưa ăn bánh mì người hơn bánh mì rá trứ ra lúc nào đờng xe lửa đi chẳng đờng cùng là việc chớ chuyển bất tiện thì họ mới ăn bánh mì rá.

Trong mỗi đạo binh đều có lò bánh mì riêng, 4 xe lò bánh mì mỗi cái đờng 32 ló. Xe lò bánh mì nghĩa là lò bánh mì làm trên cái xe đờng chở đi đâu cũng đờng. Mỗi lò bánh mì nướn đờng 40 bánh, mỗi bánh hai người ăn, nghĩa là mỗi xe lò bánh mì nướn đờng 80 bánh.

Khi nào xe lò bánh mì ấy nướn lại trong chỗ nào đó, thì nướn đờng 10 ló mỗi ngày, tính ra đờng : 10 x 80 x 32 = 25.600 bánh, cho lính ăn đờng, 25.600 x 2 = 51.200 người.

Khi nào phải dờn dờn thì nướn ít hơn vì bởi mặc ngày giờ đi và đặt lò, nên còn nướn đờng chừng 6 ló mỗi ngày, tính ra thì đờng 6 x 80 x 32 = 15.360 bánh, đủ cho 30 ngàn người ăn. Một bánh mì cần nướn đờng 1.400 grammes, nghĩa là phải ăn hai ngày với mỗi phần ăn có 700 grammes mà thôi.

Trong lúc đi đờng đó, việc nhỏ bột và các việc khác thì nhờ có xe khác nữa. Mỗi một toán binh xe về việc làm bánh mì có 4 cái xe bốn ngựa, cũng bằng lò bánh mì vậy, lại có 100 cái xe để đi theo để chở bánh mì làm rồi hay là bột để làm bánh mì. Tổng cộng thì là 184 cái xe và 560 con ngựa, nếu đi dài theo đờng thì dài có 2 kilômetres 3/0, và nếu chở theo xe lửa thì phải 4 chiến xe chở hàng hóa.

Còn nếu ráp mấy lò bánh mì trong 40 đạo binh lại thì chạy dài có 92 kilômetres, còn chở xe lửa thì phải 280 chiến.

Quân lính cắt ra để làm bánh mì thì cũng nhiều.

Ăn năn là sự đã rồi

(Repentir c'est trop tard)

Đã biết rằng nhơn vô thập toàn, người sanh trên trái đất này, chẳng ai toàn vẹn, thế nào cũng năm làm bảy lỗi, chỉ có người không nói, không làm, chỉ không làm không lỗi, mà thôi. Song nghĩ lại thì có nhiều việc làm lỗi nên rộng đờng, mà cũng có nhiều chỗ lỗi làm không nên chăm chế. Vì sao vậy? Vì lỗi nào mình

biết mà mình còn làm thì lỗi ấy là lỗi nặng không thể rộng đờng, còn lỗi nhỏ mình không biết mà phạm đến thì lỗi ấy cho là nhẹ nên cốp có chỗ chằm chờ.

Và lại người làm lỗi mà không biết mình lỗi, là người không có lương tâm, vì người có lương tâm hề làm lỗi rồi thì hay tự hối. Đã biết rằng ở đâu có tự hối thì sự cũng đã muộn rồi, tuy muộn mà còn hơn người biết lỗi mà không tự hối, đã biết đi lạc đờng mà hối còn làm lui đi tới mãi.

Như lúc nỏ tôi có gặp một người quen, ngồi đàm luận nhau chơi, người ấy có nói với tôi rằng : « Tôi lấy làm buồn bã vô cùng, vì sao buổi « nhò thì đại یت, đến nay lớn lại đại « nhiều bởi vậy cho nên buổi nhò tôi « làm lỗi nhò, đến nay buổi lớn rồi « tôi lại thấy làm lỗi lớn hơn nữa. Xét « cho kỹ thì đờng đời tôi rộng bôn « việc nghe thấy tôi cũng ít nhiều, lẽ « gì tôi nay tuổi lớn việc xét nét phải « nhiều, hề xét nét nhiều thì lỗi phải « ít, phải nhẹ chớ. Kia như buổi tôi « còn thiếu niên, ăn chưa no, lo chưa « tới, tôi mỗi khi nói vô lễ với anh « tôi, thì anh tôi dờn hi xả, đến lúc « nỏ tôi không kiếp nghĩ, cũng nói « vô lễ với anh tôi. Anh tôi lại trách « tôi một cách nặng nề, lúc đấy tôi « mới biết tôi đã lớn rồi, mà tôi còn « làm lỗi như vậy nữa, nên lương « tâm tôi nỏ cần rứt, nỏ gỡ trách « tôi một cách khó chịu, đến nay « nhắc đến việc ấy tôi còn bứt với « lương tâm tôi nữa. Ấy là một việc « biết đờng nào nữa. Chờng ấy đầu « có ăn năn cũng muộn vì có câu « rằng : Như thất lộc tiền thành thiên « cớ hận, Tái hội đầu đi thì bạch niên « thân. Sa chơn một bước ngàn năm « hận, chờng quay đầu trở lại thì đã « kiếp trăm năm.

Thế thì người muốn cho khỏi lỗi làm, khỏi tự-hối, thì hề trước khi nói phải uốn lưỡi 5.3 lần, nghĩ suy cho chính chắn rồi sẽ mở miệng, thà nói ít mà nói phải, hơn là nói nhiều mà nhiều lời quấy, còn trước khi muốn làm việc gì, thì phải chiêm nghiệm cho kỹ càng, đờng rõ chắt việc nào lợi việc nào hại việc nào không cần danh, không phạm nghĩa ; việc nào hư việc nào nên rồi sẽ làm, đừng nhắm mắt mà làm như đờn đờn đi đờng lối, thế nào cho khỏi đờng chạm.

Nên tôi xin khuyên bạn thanh niên phải xét nét cho kỹ càng, trong mọi việc rồi sẽ làm, rồi sẽ nói đầu trong việc nhò việc lớn, việc nỏ cũng phải vậy, chớ nên đờng đờn làm đó, nói đó, rồi sẽ ăn năn.

Thà nghĩ suy trước khi nói khi làm hơn là làm, rồi mà phải ăn năn. Tự hối.

ĐẠI PHÁP-QUỐC CẢM TẠ THUỘC-ĐỊA BÔNG-DƯƠNG

(Remerciement de la France à l'Indochine)

Quan Toàn-quyền mới tiếp đờng đờn-tin của quan Thuộc-địa bộ như sau đây :

Kính lờ cho thượng-quan rõ tôi có tiếp đờng tờ đờn-tin số 682 của thượng-nghị-tiền chánh-phủ Đờng-dương gửi cho Đại-pháp Chánh-phủ cộng-hòa dân quốc mà vô tình át-quốc

quan được thêm vững tâm về lòng yêu mến của tôi. Thượng-quan hãy tin cậy tôi, vì tôi sẽ lấy hết thân-lực tôi mà chống đỡ thương-quan làm xong cái nghĩa vụ cao trọng mà thượng-quan đã có quyền thế và lòng nhiệt thành mà gánh vác.

MAGINOT.

Quan Toàn-quyền đáp từ điều tra ấy như vậy: Kinh quan Thuộc-địa bộ Thượng-thor tại Paris.

Thuộc-địa Đông-dương, dân Lang-sa và Annam hằng noi một tấm lòng thâu thân yêu nhau và rất hòa-bình yên lành mà phụ giúp Mẫu-quốc hết sức để Mẫu-quốc được thêm quân-khí mà đánh kẻ thù nghịch, thì đồng lòng tin cậy, gửi lời kính chào lân-chính-phủ; xin Đông-dương cậy tôi trình với chính-phủ rằng hãy tin cậy lòng dân nhiệt thành, hãy tin cậy về tiền của sáng vất, hãy tin cậy về quân lực bền bỉ sẽ đem qua giúp cho Mẫu-quốc đánh giặc bây giờ và sau khi mông giặc nữa. Phần tôi Toàn-quyền Đông-dương gán họ chuyện để việc ấy tôi cũng lấy làm hân hạnh mà gửi thêm mấy lời để tỏ lòng tôi kính và phục quan Tể-tướng và quan Tân-thuộc-địa-bộ Thượng-thor, lại tôi hết tình cảm tạ Thượng-quan đã tỏ đức tin cậy tôi.

SARRAUT.

THÔNG BÁO

(Informations)

ĐÔNG-DƯƠNG Indochine française

Nam-Kỳ

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước... 31. 25 Giá lúa, ta 68 kil. cỡ từ 2 nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại): 2400 tới 2405.

Ông quan hai Lavallé & Tonkinois ở Namđinh trúng số đặc 40.000.000.

Chánh-phủ Công-dồng

Chánh-phủ Công-dồng mở hội nhóm ngoại lệ ngày 27 mars tại Hà-nội. Trước khi mở hội Quan Toàn-quyền đọc một bài diễn thuyết văn tài kể việc lý-lại hiện nay ở Đông-dương; và chỉ ra những phương thế Đông-dương phải dùng lập-tức mà trợ giúp Mẫu-quốc đánh giặc. Ngài nói Tàu vào cuộc chiến tranh theo phe Đông-minh là một điềm may mang cho Đông-dương ta. Ngài mừng vì cuộc ngoại giao thì

thuộc địa ta được giao-hảo với các lân-ban, còn nội giao thì bên địa được đẩy phương-thế hay mà giúp ngay bên Chính-quốc và sửa soạn cuộc tấn bộ khi mãn giặc.

Khi quan Toàn-quyền diễn-thuyết xong rồi thì Hội-đồng bàn luận về các công-vụ. Hội-đồng đặt một hội phái-viên để lo xét về cuộc Thương-chánh Đông-dương.

Qua ngày 28, Hội đồng cứ nhóm mà bàn luận nữa.

Quan Đốc-ly thành-phố Sài-gon.

Chiếu theo chỉ dụ ngày 11 Juillet 1908; Chiếu theo lời-nghị thành phố ngày 20 Novembre 1906, về lệ-luật chợ trong thành-phố; Chiếu theo lời-nghị thành-phố ngày 4 Octobre 1912, đổi giá tiền chợ đã định trong lời-nghị ngày 20 Novembre 1906; Chiếu theo lời-bàn-luận của hội-đồng thành-phố ngày 17 Février 1917, quan Nguyễn-soái Nam-kỳ phê ngày 13 Mars 1917.

NGHỊ ĐỊNH

- Điều thứ nhất. - Chợ đêm sẽ lập từ trong bờ thưng tại chung quanh mê chợ chính Sài-gon từ 18 giờ cho tới 23 giờ. Điều thứ 2. - Tiền chợ sẽ đổi những người buôn bán theo trong lời-nghị thành phố ngày 4 Octobre 1912 đã định. Điều thứ 3. - Tiền thuế chợ đó sẽ nhập vào sổ bạc-thầu tại điều thứ 3, khoản thứ 2 "Thuế đóng tiền chợ trong chợ", và sự nộp phí về chợ đó sẽ biến vào số tiền xuất về phần thứ nhất, điều thứ 3, khoản thứ 3, về số tiền bạc đương niên. Điều thứ 4. - Quan cai phòng dinh Đốc-ly và quan kho bạc, mỗi người theo bốn phần minh, lo thi hành lời-nghị này.

Có công đáng thưởng

Bồn-quán được tin vui rằng: Tòa khám-sứ Trung-kỳ mới gọi về cho ông Jules Adrien Marx chủ nhưn ở Nam-kỳ công-luận-báo (La Cochinchine Libérale) bằng cấp tặng cho Nhạt-hạng Kim-khanh. Vừa ai cũng rõ ông này từ ngày ra làm báo vẫn có một lòng bình lý lợi-quyền của dân annam. Những Đông-bang quen biết người mà được tin này thì lấy làm vui đặc lắm.

Lời rao

Quan Đốc-ly Thành-phố Sài-gon rao cho nhưn dân hay rằng: Tại nhà thương khản bệnh thì, ở đường Boulevard Bonnard có trống trái. Vì nhiều quạo trong châu thành thường hay có trái giống nhiều, cho nên ta khuyên báo mấy người nào lâu rồi mà chưa trống trái lại, phải tới nhà thương thì cho quan Lương và Phái-tri trông lại cho. Mỗi ngày từ tám giờ cho tới chín giờ sớm mai thì có trống trái tại nhà thương thì.

Thường khi nhiều người bị trái giống, nên ta khuyên, thứ nhất mấy người Annam, đứng có dự mà dùng điệp này, mà bỏ trước cho mình khỏi bị lên mửa. Mấy người lớn rồi trông trái cũng tốt như con nít vậy.

Thuyền-bỏ và Thăng-chức

Chiếu theo lời-bàn-định Quan chủ tỉnh tham-biên Trà-vinh ngày 3 mars 1917, và có Quan Nguyễn-soái Nam-kỳ phê. Ông Ha-vân-lech hương-cả làng Long-phước tổng-vinh-trị-Thượng được cử làm Ban-biên Phó-hồng về đồng ấy. Vì lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày mùng 9 mars 1917. Ông Kiên-thiên-Thứ thủy-bộ-quang hang tại Saigon đổi đi giúp số xét binh thú vật ở Lạc-tĩnh. Vì này sẽ ở tại Bạch-giá, nên sẽ được tiền phí-lộ và nơi ở theo nghị-định ngày 22 février 1902. Vì lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 2 mars 1917. Kể từ ngày 10 janvier 1917 các chức việc số Tào tác sau đây được thăng bổng: 1 - Thầy Tân-vân-Cru Thông-phân hang thì lên Thông-phân hang ba. 2 - Thầy Nguyễn-vân-Mười thông-phân hang ba lên chức thông-phân hang thì. 3 - Thầy Nguyễn-vân-Điêu hoa-công thông-phân hang ba lên thông-phân hang thì. 4 - Thầy Nguyễn-công-Khinh và Nguyễn-Vương-Đường thông-phân hang từ lên thông-phân hang ba. 5 - Thầy Lê-vân-Thom thợ kỳ hang nhưn lên thông phân hang tr. 6 - Thầy Nguyễn-vân-Yên contre-maitre hang ba lên chức contre maitre hang thì. 7 - Thầy Lê-vân-Khê contre maitre hang tr lên contre maitre hang ba. Vì lời nghị quan Toàn-quyền Đông-dương ngày mùng 8 février 1917. Cử nhị-bị sau đây lên chức huyện-hàm. Ông Búi-hữu-Nghĩa cai tổng hang nhưn thì. Ông Trương-vân-Lãnh nghiệp chủ ở làng Hạch thông xã (Giá-dinh). Vì lời nghị ngày mùng 2 mars 1917. Thăng chức Phủ-hàm: Ông Trần-phước-Hải, cai tổng hồi hưu, huyện-hàm. Thăng chức Huyện-hàm: Ông Nguyễn-vân-Tri Thông-phân hang nhưn ở Nguyễn-quan-Ty cai tổng hang nhưn hồi hưu. Ông Trần-vân-Hùng - id - Ông Nguyễn-xuân-Phong - id - Ông Trần-minh-Lý - id - Ông Võ-van-Nho - id - Vì lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 10 mars 1917. Thầy Nguyễn-vân-Trong học tập thơ kỳ mới cử vào ngạch bổ đi giúp việc nhà thương chính thể cho thầy Phạm-vân-Vị kỳ lực hậu bổ hang thì năm năm tháng. Chiếu lời nghị ngày 11 mars ông Trần-quyền-Lương Huyện học nhưn cai quận Chợ

lớn (Long-xuyên) đổi về Tòa-bộ Mỹ-tho. Ông Nguyễn-ngọc-Hay Phủ học nhị ở tỉnh Bạc-liêu đổi qua tỉnh Long-xuyên thế cho quan phủ Chợ-mới. Chiếu lời nghị ngày 13 mars, thầy học tập thông-ngôn chữ Cooman Nguyễn-vân-Kinh mới được cử vào ngạch, lương đồng niên là 24500 bổ đi lên Tòa-bộ Tây-ninh.

Cần-thơ

Cứu người chết trôi. - Hôm ngày 26 mars 1917 lối 12 giờ trưa, chiếc tàu Wai-lô đưa bộ hành từ Châu Đốc qua Cần-thơ, ghé tại cầu tàu Yeng-Seng. Khi đó có một tên Khách ở quán cơm Hoà-bình xuống tàu lấy đồ vật thực, rồi cho đi một chong bừa lên cầu một chon còn đứng dưới hè, tàu lật đặt mở đồ đồ chày theo chiếc Goeland, tên khách rút chon kia lên chày kíp, mà phải té vào xoàng sông, lại về nhằm một người đon ba cũng té luôn theo. Mả người đon ba ấy, biết lối nên treo lên cầu được. Kể đó một người con gái đang bơi xuống qua sông, thấy việc nguy cấp bèn nhảy xuống sông lội tới với tên khách, song nó đã chìm đầu mất rồi. Qua 10 phút đồng hồ, nhờ có ông già lội xuống kiếm được và đem lên, mặt mày tái xanh da nhợt nhạt. Thiên hạ lại lấy con mắt ngó chớ không biết phương chi cứu từ.

Nhờ có ông Lagrange chủ nhà đèn khí và thầy Liễn-quan-Khinh, làm việc cho quan Trương Mathieu cấp phép Thủ-khi (respiration artificielle) mà làm cho người đó thở lại được. Kể quan thầy thuốc đến khám dạy đem về nhà thương lấy tức. Phải mà không nhờ ông Lagrange thì còn gì hồn chi khách!

Bồn-quá có khen ông Lagrange và ông Khinh có lòng tốt việc phải không lấy mắt nhìn như kẻ khác.

LỜI RAO

Tôi là Từ-thị-Buội đóm bà góa ở tại làng Lịch-hội tổng Đình-mỹ tỉnh Sóc-trăng làm lời rao này cho các ông các bà hay rằng thưng con tôi tên là hàng Bát kều là Bồi nay nó sanh sơ hoang đàng ở bác, thiếu nợ người ta từ giã, nên tôi cho các ông các bà hay rằng kẻ từ ngày nay xin đờng cho nó vay bo chi, tôi chẳng hề hay biết những nợ nần của tên hàng Bát kều là Bồi nữa. Nay kính, Le 5 Avril 1917, TỜ THỊ-BUỘI.

ÂM TIN NGƯỜI ĐI TÂY (Les nouvelles de ceux qui sont partis)

Bồn-quá có tiếp đặng 1 cái thư của một vị khách quan ở bên Đại-pháp gửi về cảm tạ người nhưn đóc, đã có gửi đi cho lính trưởng bên Đông-dương nghĩ cũng nên đàng vào báo cho Lạc-châu hiên nữ xét đoán mà bắt chước làm theo.

HỒI THƯ MƯỜI

Chuyện bình sanh chi tục Nói về Du-hồng tiếp lý thị chia khóa vửa muốn mở hoa-ly thì ông Ninh đã chòm tới một cái rất mạnh làm cho bọn gian đàng phải giật mình, rồi ngài bỏ trống khoan đi Du-Bông. Du-Bông bỏ tay xuống mà ngó quan Mặt-thăm hỏi giọng hám he rằng: Khoan chi vậy Canh-tê? Ông Ninh nói. - Ta không cho người mở hoa-ly ấy. Du-Bông hỏi. - Sao vậy? Ta mở hoa-ly có chi hại? Ông Ninh nói. - Có nhiên đều lại làm a Du-Bông. Du-Bông nói. - Thiệt là phi-ly, ai xui người bày đi vậy? Tiếng nói của Du-Bông nghe chằng hung dữ, còn bọn đồng-lũ của nó thì mỗi đứa đều sợ hãi. Ông Ninh nói cách nghiêm trang rằng: Phải ta sẽ cãi nghĩa cho người biết, mấy giờ ta đã nhin mà nghe nói, bày giờ tôi phiên người phải nhin mà nghe lại. Du-Bông hỏi. - Nghe lý luận của người phải chằng? Trần-vân-Chim.

(Sau sẽ tiếp theo)

Feuilleton du 5 Avril 1917. N° 475

Trình thám tiểu thuyết

(Roman de détection) CÁI ÔNG KHÓI MÂY Trộm cướp cá gan

(tiếp theo)

Dư-Bông nói. - Ở phải, bây giờ ta hiểu ý người rồi, hèn chi người so hành trong Nhứt-trình một bài chớ cho ta hiểu rằng người bằng hữu ta là Cang-ta Hạng, được ta bữa may, rồi người thừa điệp nó ra khỏi để lao, nom theo đàng tìm ta mà ta ở đây, cho có đầu ra? Ông Ninh nói. - Ta cũng cho người là một người sáng trí theo hang non-phàm của người đó. Dư-Bông nói. - Bây giờ chúng ta đã bắt người đàng thì cũng đủ thấy ta sáng trí cũng không; thiệt người rất hảo tâm mà biết Yên-Tĩnh đem người vào đây, ta khỏi thể công ra đàng mà trị người. Ta khen người cả gan không đem ai theo trợ lực; mà đầu cho người có ai phụ đi nữa thì cũng không làm gì, vì hệ động tịnh một chút thì Yên-Tĩnh và Cang-La-Hạng trốn như chơi; ta có chớ Mộc-Giang nom chừng

người hoai, hồi người vô đàng cửa thì nó cũng vô ngã sán. Ông Ninh ngạo rằng: Mộc-Giang cũng là tay lành lợi, đàng cho người đừng làm đó. Còn người mà lập thể thần như vậy thì ý chi vậy? Dư-Bông nói. - Nghĩa hữu 01! người hồi là quá, bởi ta thấy người nhọc lòng gánh vát cái việc này; nên ta muốn đem tài vật chia trước mặt người cho người thấy đặng giúp vui cho người, ấy vậy người phải biết ơn ta. Chừng chia xong rồi, chúng ta sẽ bỏ người lại đây cho tôi mai, còn chúng ta thì mạnh ai, vậy kiếm đường mà đi tẩn; ta không lệ làm hay người, để cho người sống mà làm trở điếu-cột cho vui, nếu rồi mà người chết đi, thì ta cũng đàng lòng lắm. Để chừng nào mà người trở nên một người lợi hại thì sẽ cho người xuống Am-ty, cũng chằng muốn. Ông Ninh nói. - Người nói hay lắm a Dư-Bông. Dư-Bông nói. - Ta cũng biết người phải kiên ta. Ông Ninh nói. - Thiệt người nói không làm đó. Dư-Bông nói. - Thôi để rồi người ở lại đây cho đến mai, ta sẽ cho người bằng hữu của người là Phó-Li bên số Mặt-thăm hay đến mà giải cứu cho, chừng hai người

gặp nhau rồi mặt sức bàn luận; ồng thay, ta không đặng ở lại đây mà coi chúng bày tương ngộ, nhưng mà ta ở cũng còn dịp khác như vậy mà đặng gặp nhau nữa; vậy, thì chúng ta lo chia giã-vay cho rồi kéo để nó làm bực bởi cho người hoai, chia rồi anh em ta đi bởi, chớ vậy đon mà đi thì không đặng. Ông Ninh nói. - Đặng mà, bọn người sẽ đặng vậy đon mà đi chớ. Lúc này Dư-hồng đay lại biểu nàng Yên-Tĩnh rằng: Hiền phụ hãy vào lấy cái hoa-ly đem ra đây, đặng ta thì chủ cho mà chia nhau. Nàng Yên-Tĩnh vâng lời và cười và đi vào phòng. Dư-Bông biểu ông Ninh rằng: Nếu người ở đó sợ không thấy rõ, thì hãy về lại gần mà coi, đừng ngại. Ông Ninh nói. - Thôi, ta ở đây cũng là gần rồi. Nàng Yên-Tĩnh đem hoa ly ra để lên bàn thì quả là cái hoa-ly mà ông Ninh đã thấy bên cái nhà nờu đương thờ năm mươi một, nàng Yên-Tĩnh để đó rồi mới cái bốp, của nàng, lấy ra một cái chia khóa nhỏ mà trao cho Dư-Bông. Dư-Bông nói. - Cảm ơn.

Tôi đi ban, kinh... Hèn là... lòng há... sang qu... khuyển n... cầm trìn... Ngày n... tân-Vân... em xin ở... vào nhữ... lời ở đ... và đống... Léon... d'Aviation

Hôm kỳ... quan rằ... hội Cerol... cheri, cho... hiến thu... nhàn nh... Cerole Sp... Ke lén... De Harco

Khi ngư... khỏi sự đ... cầu có lý... là người... quá là ch... (Coug) fra... trở qua s... phải chấ... Chi đã tr... phườn G... một hơi... cho máy y... rộng rằ... C. S. ngư... cãng đượ... đầu về t... lại bên c... giãm công... nam phứ... G. S. a... nam phứ... qua bên t... nước nh... nửa nhon... vào thì G... vì tiền ph... làm cho n... trại chày... may như... nên trị... chằng thể... nôi, cứ là... Đứn là... Đứn cho... vào goul... Khi đã... S. S. cũ... đời máy... đanh, nh... xa chằng... đưng 6 g... Bên đó... cam đim... Trùng, T... chưng m... Còn bên... wén chẳ... có như M... ngân, và

Madame Cò Bày.

Tôi đứng thay mặt bọn thợ linh đống ban, kính gửi chào Ông... Hèn lâu tôi muốn rõ, qui nhơn nào có lòng là hải chẳng nể tôn công, gửi sang qua cho chúng tôi nhiều vật giải khuấy nơi Quốc-mẫu, hầu có tỏ chức tâm tình và mà được qui nhơn.

Ngày nay thừa diệp em coi Lục-tính-tân-Văn số 447 thấy có qui danh cò Bày, song không biết quê quán ở xứ nào, nên em xin Ông chú bút nhận lấy thơ này để vào nhựt báo, gọi là lòng anh em chúng tôi ở xa kính gửi cảm ơn trọng Cò-Bày, và đồng kêu là Nữ-lưu-hào-kiệt.

Léon Neuv, 122 Secrétaire Ecole d'Aviation Militaire. Pau, le 10 février 1917.

Cuộc thể thao

(Les sports)

Hôm kỷ báo trước tôi có hứa với chư khán giả rằng: Tôi sẽ nói tiếp cuộc đấu cầu của hội Cercle sportif và Gia-dinh Sports đã lại chơi, cho biết rằng hội nào thắng, hội nào thiệt thua. Nền nay tôi xin kể ra cuộc ấy cho khán quan nhàn nhàn.

Hôm chiều chúa nhật nhậm ngày 25 mars 1917, đúng 5 giờ chiều hai hội đều tựu nhau tại trường cầu của hội Cercle Sportif sau dinh quan Thượng.

Kể tên chư vị bên hội Cercle Sportif: De Margon, Bombor, Pestel, Guyadère, Lambert Darrigade, Rouzaud, Paganel, Beauvoir, Vanlaer, Troaegh.

Chư vị bên Gia-dinh Sports

Qui, Muôi, Thới, Trung, Hậu,

Lũy, Chũ, Lũ,

Gông, Thơm, Đại.

Khi người giám cuộc thổi tù hít cho hai hội khởi sự lần đầu thì trong nam phút đầu, trái cầu cứ lăn qua bên sân G. S. có M. Lambert là người tiền-phườn hữu của G. S. ham cầu quá lễ chạy xuống qua phe nên phải bị phạt (coup franc) trong giây lát thì trái cầu cũng trở qua sân G. S. nữa, M. Gông tung thế nên phải chân trái cầu ra khỏi nước mình, nên G. S. phải bị phạt đá góc (corner) nên có M. Chũ đá trái cầu qua bên sân G. S. 5 vị tiền-phườn G. S. lấy dụng trái cầu liền lướt xuống mặt hơi, cứ giao qua giao lại cho nhau làm cho mấy vị tiếp ứng và hầu tập bên G. S. phải cọng rang. M. Trung liền đá thẳng vào trái G. S. người giữ trái G. S. cũng không thể chi cũng đành nên phải chịu thua một bàn, ai nấy đều vô tay. Trái cầu đem vào giữa sân đá lại, hai bên cứ đá tới đá lui. Đúng nửa giờ người giám cuộc thổi tù hít cho hai bên nghỉ hơi nam phút.

G. S. ăn một bàn, G. S. không có. Đúng nam phút hai bên ra đá lại, bên G. S. lừa cầu qua bên G. S. bên G. S. cũng phải đá ra khỏi nước mình nên phải bị phạt (corner) một lần nữa nhưng mà không sao, vì lễ ngoài góc đá vào thì G. S. cứ việc đá qua sân G. S. nam vị tiền-phườn G. S. cũng cứ việc giao cho nhau, làm cho người giữ trái G. S. kinh hoàng, bỏ trái chạy càng ra ngoài, trái trống không, may nhờ có hậu tập đỡ gạt hết sức bình sanh, nên trái cầu mới còn ngoài trái nhưng mà chẳng thể chi làm cho trái cầu qua sân G. S. rồi, cứ lần lượt trước trái G. S. ngoài.

Đến khi trái cầu bay ra phía hữu, M. Hậu liền đá trở lại, trái cầu đi thẳng mặt đường vào goul G. S. (Thiên hạ reo vang).

Khi đàm cầu ra giữa sân đá nửa thì bên G. S. cứ việc thủ thắng cho đến cùng, đến đời mấy vị tiếp ứng bên G. S. cũng muốn lấy danh, nhiều khi đá thẳng vào trái G. S. cách xa chừng 40 thước, nhưng mà chẳng ra chi, đúng 6 giờ 15 thì bãi cuộc.

Bên hội G. S. có M. Thơm, Gông rất nên can đảm Lũy, Chũ, Lũ, rồi lui phải phe Hậu, Trung, Thới, Muôi, Qui, chạy mau đá lệ chung mà có ý khinh khi.

Còn bên G. S. bị mất nhiều tay đã giới nên phải đàm những mấy vị tâm thường ra đá, nên chẳng có thể chi đá lại G. S. Nhưng mà có nhờ M. Beauvoir đứng hầu tập hết sức trở ngàn, và M. M. de Margon, Pestel, Guyadère,

Darrigade ráng hết sức bình sanh chỉ lực, chớ không thì phải thua nhiều, còn M. Vanlaer đứng hậu tập thế cho M. Kropff cách đá bỏ lần thế cũng người, giống như M. Kropff, thật là không sai một mảy.

Hôm nay mới biết sức G. S. đã hay hơn hội G. S. Vây xin hội G. S. cứ một đường thẳng rằng mà bước tới cho đến cùng.

N. H. E.

TỰ DO DIỄN ĐANG

(Tribune libre)

Mé muội

(Mes erreurs)

Nghe vị mướn năm dư xa cha xa mẹ, xa quê xa quán, nợ tan bằng ngày nay đang rảnh tay, niềm phụ mẫu phải lo phụng dưỡng, chứ rằng: Tích cực phụng cơ đường nhĩ dĩ lão; nên phải lo trước, nhờ ơn trên nay tôi ăn sĩ qui diên, từ đây đành theo vinh Tĩ-lang, nợ noi theo sáo-phủ, tuy vậy mắt lòng tôi cũng mở giờ dư mà kiếm thế giúp vui cho qui ông.

Viếng bạn xưa:

Thừa lúc thanh nhàn, tôi đến viếng bạn học tôi là Hương-quán P. vì mấy năm lưu lạc đất khách, nghĩa kim bằng bạc tình, thiệt là may cho tôi, niềm lúc người nơi nhà khách, gặp bạn xưa huynh-đệ vui mừng. Đúng một tiệc chén thù chén tạc. Tôi mới hỏi bạn: Từ ngày anh em ta xa cách vậy bạn hiền mạnh gì rồi thế nào?

- Hiền-đệ nhờ ơn trời, cũng đang bình an, có anh mạnh giỏi ra thế nào, năm nay có mấy đứa con?
- Đệ hay trai, còn em?
- Một trai một gái.
- Năm nay hiền-đệ làm chức chi trong làng?

- Em làm Hương-quán đương niên.

- Còn sự làm ầu?

- Thấy anh hỏi mà em ráu! em vô phước, ông thân em từ lúc rời! em mang lo qui tòng dai hiểu, chẳng làm nghiệp chi đáng, song cũng nhờ của cha mẹ để lại đôi ruộng đóng, mà sanh nhai.

- Ủa sao hiền-đệ, dụng tình làm vậy, và lại người đời sao khò khét, con cái phải qui tang như hiền-đệ vậy, thì phải chết đời.

- Em cũng rồ vậy, song vì có của sảng, và có học lợi đủ xài mỗi năm, nên em cũng chẳng lo chi.

- Sao vậy, nếu vậy hiền-đệ đã làm rồi, theo đương thời này chẳng phải tình như hiền-đệ vậy ư?

- Em cũng nghe như ý đó, song không tự có bạc muốn, song không rõ cách thức làm ầu, và không người chỉ bảo.

- Kia có thấy ta là « từ báo Lục Tính Tân Văn » sao hiền-đệ không mua mà coi, trong ấy thiếu chi là lời dạy bảo của các ông văn tài đàm luận.

- Vậy sao, thiệt là em còn mê muội quá, ở em xin anh tỏ cho em rõ, em không biết vì ý gì, mà người Cuina và Chà-và, nhiều tiền bạc quá anh há.

- Cơ khổ hiền-đệ thiệt là lời thôi quá đời, bạc đó, là bạc chúng ta đó.

- Vì làm sao bạc của chúng ta mà nó lầy.

- Thật là nhứt xương cho hiền-đệ thì thôi; thường thường Annam ta, bực quân tử chỉ những đứa hiền nhân, năm tôi lúc thức trong nỏ, chẳng xuất bạc trong rương ra mà tranh mỗi lợi, cứ noi theo sự nghiệp của ông bà, chẳng muốn nhọc trí lo, cho nên mới để mỗi lợi to cho người ngoại bang dặt hết, nay nhờ mấy ông đa vào, quân kiên, đã đàm luận, kể thì khuyên người đem bạc cần, người khơi đũa lừa ra, mà hàng vốn nhau hoặc buôn bán, lập tiệm, như ở Saigon ta, ông thì lập tiệm may áo, tiệm ngũ, tiệm ăn, vắn vắn, huông chỉ

hiền-đệ nhà có bạc muốn, năm này tới năm kia, bạc cây ở đâu còn ở đó, để vậy hoài làm ra có lợi to, à là lời tôi nói sơ, như hiền-đệ muốn hiểu ngọn ngành, mượn tờ báo Lục Tính Tân Văn thì rõ đực trông, chớ ngu-huynh biết một, không đáng rồ mướn.

- Nhờ ơn anh chỉ bảo, như tính giắt mé, tiếc cho em, mấy năm nay không người chỉ cách thức cho em, thiệt là như đũa sảy mới tình.

Hiền-đệ phải nhớ lời này:

Trạch kì thiên giả nhĩ tưng chi, Kì bất thiên giả nhĩ cải chi.

Hay đây em vưng lời anh, em sẽ làm, làm sao có ích cho xã hội.

Tiểu-Cương.

Mô-heo (Châu-giang).

Vài chuyện vặt

Quelques petites anecdotes

Đứa dại

Có hai người kia vì một việc riêng mà thù nhau lắm, ngày nọ gặp nhau trong một nỏ đường hẹp, vừa đủ cho một người đi qua mà thôi.

Trong hai người ấy, có một người đứng căng ngang đường mà nói rằng:

Ta chẳng hề tránh cho đứa dại đi ngang qua đâu.

Người nọ nghe nói, liền đứng dựa sát bên vách mà đáp rằng:

Đồ chó đi qua đi.

(Hỏi thử vậy trong hai người ấy, người nào là dại, người nào là khôn, còn nếu hai người không ai tránh ai, vậy hai người là thế nào)

Muốn biết tình giả thiệt

Có một ngày kia, có tên lính ở ngoài trấn đến ông quan bà mà xin phép 8 bữa về cưới vợ.

Ông quan bà suy nghĩ một hồi lại trả lời như vậy: Nè hậu! hậu chớ nên gặp cưới vợ. Nếu người tình-nhận của hậu mà nó thiệt thương hậu, thì trong một năm nữa người đó cũng chớ bạc đặng, chừng ấy ta sẽ cho phép 15 bữa chớ chẳng phải 8 bữa. Ta hứa chớ: với hậu đã.

Tên lính ra về suy xét mây lời ấy thật là lời như vậy, nên an tâm chờ đến một năm. Đúng một năm tên lính đến nhắc ông quan bà, quan bà bèn cho phép 15 ngày về cưới vợ lại nói rằng: Ta nói có

quả vậy chẳng, bây giờ hậu mới biết sắc tình nhân của hậu nó thương thiệt ròi ròi.

Tên lính thưa rằng: Quan lớn nói thật có lý, nhưng mà người tình-nhận khác chớ chẳng phải người hỏi năm ngoái.

ĐINH-VĂN-CHINH (Trà-vinh).

NHÀN ĐÀM

(Propos oisifs)

Chuyện con rùa

Ngày kia trưa nắng con rùa ở dưới ao núp mát dưới bóng cây de gần đó, bỗng đâu có chim phụng hoàng cũng đáp lại đậu trên cây nghỉ cánh; rùa dưới ao thấy phụng hoàng lộ có ra dóm, tưởng như muốn nói chi với phụng hoàng.

Phụng hoàng trên cây ngo ngoàng thấy rùa lộ có ra dãi mà ngo xem mình như vậy thì rằng:

- Ủa, chi rùa, chi làm gì mà ngo tôi sống sờ dĩ vậy?

Rùa đáp lại rằng:

Xin lỗi anh phụng hoàng, tôi thấy anh ròi nghĩ đến phụng tôi, nên tôi bắt lấy làm lạ vì trời sanh ra sao anh lại bay cao tận trời cũng lượn qua lượn lại dáo chời thong thả, còn tôi lại nặng nề trầm trệ cũng phải lặn lặn dưới ao dưới vũng.

Phụng hoàng mỉm cười mà rằng: À, tôi bay cao, chừng nghĩ thì cũng đậu trên cây; còn chi thì ở luôn luôn dưới đất, lại phải lặn lặn nữa. Chi nói đó phải chớ.

Rùa tiếp nói nữa rằng:

Xin anh phụng hoàng cho tôi rõ cái gốc sự tại đâu mà anh biết bay cao như vậy.

Phụng hoàng rằng: Cha mẹ tôi sinh tôi ra hồi đầu thì tôi không biết bay, khi tôi trưởng lớn thì có lòng có cánh và cũng nhờ cha mẹ tập lần lần rồi biết chớ có khó gì.

Rùa rằng: Tôi nghe anh nói bay dễ, thiệt tôi muốn quá, xin anh làm ơn tập tôi bay, ơn ấy ngàn ngày tôi nào dám quên.

Phụng hoàng nghe chuyện lâu tức cười song làm tình mà đáp lại rằng: « Mặc ý chi, chi có muốn bay cao thì bay, tôi chỉ cách bay giùm cho. Vì phụng hoàng mới dạy rùa như vậy; để tôi giúp chi mà bay lên trên cao, chừng tôi buồn chi ra thì chỉ cứ việc quạt quạt như tôi vậy chớ không khó chi; nói

Chà chà! M. Quê ăn mặc ngộ quá, phải chơi dẫu Mả thiếu một môn... chớ chi y-don mua thứ thuốc vắn DOLLAR chánh thuốc LANGSA hiệu MARYLAND THUONG HANG mà hút, thì thật là tuyệt-hảo, không sai một cạnh!



đoạn phụng hoàng bên gối; chỉ rùa mà bay bổng lên cao, trăm ngàn viên đá lớn bù lên chỉ rùa rồi là vôi mà vàng: «Đu qua chu mạnh, rang mà bay cho bằng ó»... Chỉ rùa bơi bãi bết sức, mà vô tích phải rớt nhảm viên đá lớn mà phải lè mồm.

Anh phụng hoàng đập xuống coi thì rớt tào.

Rùa thì phụng hoàng thì kẻo mà tra bưng: Anh bực quá, phải anh biết chớ? ra như vậy, anh cho tôi hay trước tào dóm cái gai bay cao mà phải lè mồm như vậy.

Phụng hoàng rằng: «Chỉ nói cái cũng lạ cái này là tại nơi chi chi phải tôi sao, tào có nói trước với chi chi? «Mặc ý chi, chi có muốn bay cao thì bay».

Phụng hoàng tiếp nói: «Tôi rùa sao có muốn bay cao? ở dưới đất đi dạo lại chơi cho thú vui được cái ha thú ở hai loại khác nhau và phải an phận sống tạo hóa đã định phận rùa cho mình thì phải an phận».

Lê-Cúc.

Lời tự thuật của một người đi du lịch

(Récit d'un touriste)

Trong buổi tối đi du lịch từ này sang xe lửa tôi hay xài thuốc điếu không biết bao nhiêu mà kể.

Tôi hái đã thử thuốc bán các nơi, duy có thuốc điếu Cigarette Dina thiệt ngon hơn hết, hái nó không khô cổ và khói xanh bình hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thuốc kia. Khó nhơn thơn tho có điếu làm. Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật (Epicerie) và trong các quán café.

KHƯƠNG NHÀ NỮ Y SĨ

(Chirurgien - dentiste)

18 Rue Lehallé de Vincennes có ở Tôđô; ở Vincennes làm nghề trồng răng có bằng cấp g-viên thành Bordeaux làm. Bà Rose Lehallé lập nước thuốc chữa mỗi ngày: năm mai thì 8 giờ đến 11 giờ, chữa từ 2 giờ đến 5 giờ. Trụ ngày chữa nhọt và các ngày lễ. Trồng răng và nhổ răng, nhổ nhọt cách làm Prochère Bloc Hút-lý v. v. Nhổ răng người lớn 5\$, con nhỏ 3\$, hút lí răng, hút lí 6\$, cấp lĩa, trồng răng thường răng vàng và có dịp để phôi răng. Hàng đến nhà 53 đường Philippe, Saigon.

SÔNG LÂU NHỜ RƯỢU

(Longévité grâce à une liqueur)



Hiện bây giờ bên nước Huế-kỳ có một vị điền-chủ đã ngoài 95 tuổi mà hỡi con sức lực mạnh mẽ như người 40 tuổi, đi đứng chơi hời, ăn nói sôi sảng, cả ngày ở ngoài trời ngoài đồng coi lúa-tổ làm công chuyện.

Ngày no có một người đi thăm ông, hỏi thử cho biết tại đâu ông nay đứng bực lười có mà sức lực không phai kém vâng?

Ông già đáp lại rằng: Có chỉ là đó mà thôi, cả đời tôi trước khi ăn cơm hay uống một ly nhỏ rượu Quina Gentiane hiệu Mazet là một thứ rượu trường-sanh bổ liao.

Người khách nghe nói cũng có lòng mộ niệm trường thọ như ông, liền về nhà sai trẻ đi mua cho đúng thứ rượu Quina Gentiane mà dùng mỗi bữa. Thiển hạ nghe nói cũng có da tham sanh, cũng bèn rủ nhau đi mua rượu ỳ đem về mà uống bổ quanh nam.

Có bán trong các tiệm hàng xém (epiceries).

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Herodotus, SAIGON

ĐẠI PHÁP-CÔNG-THẦN, chế quốc-ngữ
Nói về các văn, quan có thanh tiếng nước Đại-pháp từ sự khai đến đất này, nhiều chuyện có tin và hay.

Giá 2 50
Túi giấy 0 50

SÁCH BÁN

Tại nhà in của

M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng
Langsa mỗi cuốn 2\$00.

Romans đủ thứ từ 0 f. 90
tới 3 f. 50.

Có bán giấy, mực, viết
chì, ngòi viết, thước,
gomme, cùng các đồ
dùng cho học trò các
trường.

Ai muốn mua thì gửi thơ
lên ta sẽ gởi đến nhà thơ
thì phải đóng bạc trước mà
lãnh đồ (contre rembourse-
ment).

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Herodotus. - SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, của Langsa in quốc-
v. v. khal nước Anam.
* Một nhà Ngộ lợi Nguyên-
* Một Nguyên lai Đại-pháp-
Giá mỗi cuốn 0 50
Túi giấy 0 02

TÀU HƠI
CA-NÓT

Có kiểu để đưa, kiểu để đi dạo, kiểu để đi làm công việc, sức mạnh nhiều bực lớn nhỏ đủ thứ.

Vở bằng cây giá trị - máy quay cứng chắc - Chắc chắn - chạy mau - xinh đẹp
Hãng của ông CH. BARDON
Đường Paul Blanchy môn bài số 156,
Phong việc ở đường CATINAT, môn bài số 7 SAIGON.

CÓ TRẠI ĐÓNG TÀU Ở KHÁNH-HỘI
HÀT HỒI TẬP SAO-LỤC GIÁ CẢ CỦA HÀNG
Các phụ-gia, điền chủ, có ruộng đất nhơn mẽ sông, me rạch nên xem lời rao này.

Rượu TONI-KOLA SECRESTAT là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bổ nước đá vào thì thành thứ rượu rất về sanh.

Hãy đãi bạn hữu thiết mình một ly
TONI KOLA
Minh hãng DENIS frères trừ mà thôi.

Nhà DENIS frères tại Saigon rao riêng cho các bạn hàng rằng: Các thứ rượu chực của hãng rất kỳ cao, hàng sang lòng gói bồng giá và màu rượu cho không mĩa là phải có xin thì đàng.

ATELIER DE GRAVURE
SUR METAUX & MARBRES

NG. CHI-HOÀ
GRAVEUR

42, Rue Amiral-Duprè. - SAIGON

En Tour Gauche
Prix Modérés

TIỆM KHẮC CON ĐẤU ĐỒNG, mũ thung, và bằng cây, chạm mô bia đá cẩm thạch v. v. Kín qui vì muốn dùng kiểu nào thì đều làm đúng như ý tình giá lại rẻ.

THƯƠNG TRƯỜNG

Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

TÊN CÁC THỰC CÂY	BÈ HOÀNH VÀ TRƯỜNG		GIÁ THƯỚC CHUÔNG	
	CÂY CUA CHUÔNG	GỖ SỨC	GIÁ CÂY CHUÔNG	GIÁ GỖ SỨC KHÔNG VỎ
Cây để làm bàn, ghế, cất nhà v. v.	Sao 033x033	0=45	25.00	25.00
	Cẩm-xe	0 45	32 00	25.00
	Đầu thông	0 45		18 50
	Trắc	0 45		

LOẠI CÂY TRAM	BÈ TRƯỜNG	BÈ HOÀNH	TỪ 100	GIÁ
Cây công	1=50	Từ 0=10 đến 0=12	100	5\$
"	2 00	"	100	7
"	2 50	"	100	9
"	3 00	Chở tới bến Saigon 18\$	100	11
"	3 50	"	100	14
"	4 00	"	100	18
"	5 00	"	100	25

TRÌNH CÔNG CHU-VỊ HÚT THUỐC ĐIẾU ĐẶNG TƯƠNG:

TABAC DU GLOBE
(THUỐC GÓI CÀ-LỚP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc CÀ-LỚP làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc CÀ-LỚP dùng nhiều tay bác-sĩ thao nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhưt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngọt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được THƠM-THO, IM-MÁT. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn làm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lớp) này, vì tánh tinh hào, thiệt là một VỊ-GLÉT-TRUNG qui lạ, nó tào trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy.

Mấy hỏi mà mua đâu đâu cũng có: THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lớp) và THUỐC ĐIẾU GLOBE (Cà-lớp)

DENIS FRÈRES

Bordeaux. - Saigon. - Haiphong. - Hanoi. - Đại diện cả Đông-Dương



CIGARETTES DU GLOBE
(THUỐC ĐIẾU CÀ-LỚP)

Chuyện này chú-vị ưa dùng thuốc điếu đều hiểu rõ từ ngày THUỐC GLOBE (Cà-lớp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vắn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tòn mảy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

TRI KHÔNG NGŨ VÀ ĐAU MINH

Người ta ngũ không được là tại do to, ồm chuyên buồn rầu, làm ăn cực nhọc quá là hay là làm sách viết bài mà để tri suy nghĩ quá mực, cũng tại hay cảm xúc động tình quá về chuyện gì đó, hoặc bị hao tài tổn của, bị mấy căn cơ ấy mà không có thuốc trị thì làm cho mang sống mau vương vẩn nhiều hình nặng nề bởi nơi căn cốt tiểu trí mà ra.

Hễ ngũ không được thì cũng như tới như ra pháp trường, mà ngũ không ngon giấc thì lại càng khốn đốn hơn nữa. Hễ ngũ thất thường vì bởi hay chiêm bao chiêm bị thì khi sớm mai thức dậy mình mẩy ra té mé cũng như bị bầm xé vấy, nhức đầu nhức óc, buồn bã ngổ ngàng, lại nhảm công ăn chuyên làm, như không uống thuốc để vậy hoài sau chắc phải ra diên.

Các người có những bệnh nói trên đây phải mua thuốc hiệu « La Neurinase » mà uống. Thuốc Neurinase này làm cho ngũ êm và bổ sức lực làm cho dễ ăn dễ với đời, trí khôn ra minh mẫn lại.



Uống nó vô hai. Ấy là bài thuốc thần hiệu của các học sanh kia tại nơi thuốc-thu-vật thanh Paris bày chế ra. Uống trước mà ngũ bình thì hay hơn là để lúc vương mang rồi mới uống.

Giá 1 vé tại Saigon: 4 quan 75; Trẻ tại tiệm thuốc thượng-đẳng G. RENOUX và De MAR: & LAURENS và tại THIẾT-NGHIỆM-SỞ thành Paris số 2 đường Débarcadère.

NAM-HÔNG-PHÁT

Khách sang ở đường Boulevard Bonnard số 106 ngang gara xe lửa nhỏ Saigon-Goap, tại chợ mới Saigon

Bán rượu tây và sữa xe máy, đèn essence và đèn alcohol.
Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát giá rẻ hơn các nhà khác.
Qui quan, qui khách ở xa muốn mua bất cứ vật chi thì tôi mua giùm, niêm phong kỹ lưỡng gửi tới chỗ ở cho mấy ông.

CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THÔI

(M' này a que lui)



Có một thứ rượu Rhum miana dễ hay trị bệnh rét, nóng lạnh hay làm cho đi bị, tiền tan hay trị bệnh gữa nhập và thiên thời. Rượu này rất lợi danh, thiên hạ rất chuộng và lợi ích hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ logo hình thú gấu và phải chú cho phải coi ve có dán nhãn trắng như hình kiểu đính một bên đây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật (epiceries)

XIN HÃY ĐẾN THỬ XEM, MAU LẮM! MÀ HẾT KỶ CANG TIỆM MAY

NGUYỄN-HỮU-SANH

ở gần gara xe lửa Cầu-ông-lưu

Máy đồ các kiểu áo-xiêm quần, dài, và y-phục Âu-châu (paletot) theo thức thời.
Có bán sắn, vải-bò, to-lua, kiểu mới bông-lụa, Lược-lông Bắc, Cẩm-châu Tàu, cũng hàng Tây, hàng Nhật-bản, các màu sắc.

Văn, Nho, Xuyến, Lành, Trung-huê, Nhoêm Gia-dụng, thật tốt!

Thơ, tướng, truyền, Quốc-ngũ bán sỉ và bán lẻ vắn vắn!!
Nếu chu-qui-vi, muốn hỏi kiểu để chi, xin viết thư đề:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
110, Quai de Belgique Cầu-ông-lành,
SAIGON.

Tuần bán tây mới chớ qua chẳng thiếu gì

LA BIÈRE VELTEN

CÓ MỘT MÌNH HẰNG DENIS FRÈRES
Trẻ rượu này bán khắp cả Đàng-Dương

HÃY HỎI THỨ HỘP QUỆT HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Napoléon - SAIGON.

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỰC - đây
những món rất khác, mà rẻ đẹp.
Giá: 0 50
Tiền gửi 0 04



PHẢI UỐNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐAM THIẾT HIỆU LÀ ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHE, đau trong TÌ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÁM, ĐAU MINH, RẾT VỎ DA, hoặc CHỐI NƯỚC, BỆNH KIẾT, BỆNH HO ĐAI, BỆNH CŨM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bình có TRÙNG LẠM TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÒ rẽ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bình gốc bởi ĐAM hay là MẶT phật ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đăm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ THUỐC HOÀN XÒ
nên cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglareux của quan lương y Guillié.

Chánh chủ trẻ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, một hạng hảo chủ y sanh, đường GREENELLE St GERMAIN môn bãi số 9, ở tại ở thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG GÈU CÓ BÁN



KHOẢN CHẤT THỦY
(Nước suối kim thạch)

VICHY

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên vé Trĩ bình đầu Thập, bình đầu Bàng-quang, bình Phụng - và nửa vé. Thợch-lâm-bình (kẻ) - Đeo máy chữ lữ-tê.

VICHY GRANDE-GRILLE tri bình đay gan và bình đay.
VICHY HOPITAL tri bình thượng ti, trường nhiệt.
Hãy coi chừng để giả mạo, khi mua phải chỉ chú trọng thế nước nào mình muốn uống.

VICHY-ÉTAT BIỂU TÊ

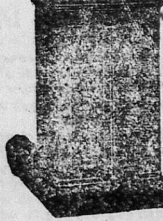
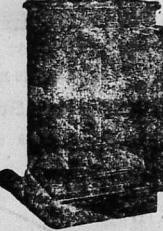
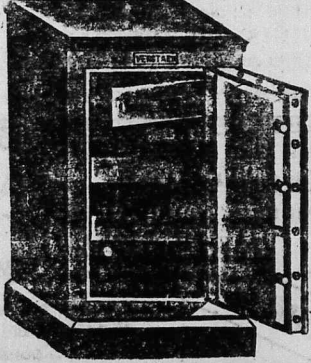
SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối tự nhiên mà ra. Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước thì mới khê-chết.

CÓ MỘT MÌNH HẰNG NÀY CHỜ VÀO XỬ MÀ BÁN HẰNG BERTHET, CHARRIÈRE VÀ CÔNG-TY

ở đường Kinh-lập, môn bãi số 68 - SAIGON



Tủ sắt hiệu VERSTAEN chắc chắn bền vững vô cùng, xeo cạy không xê, đập phá chẳng nổi lửa chẳng hề làm chi tới!

Dụng tủ sắt hiệu VERSTAEN này mà dựng tiền thì tốn bằng qui hữu được vững bụng chẳng hề sợ đạo tặc nó cướp bóc.

Hãy đến Hàng BERTHET, CHARRIÈRE & Cie mà hỏi sách kiểu và giá cả hoặc viết thư gửi đến cũng đặng

Le Directeur-Gérant : SCHNEIDER. Certifié l'insertion.....

Saigon, le 19

Vu pour légalisation de la signature de M.

Saigon, le 19 Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon. - Imp. F.-H. SCHNEIDER

Handwritten signature and text:
Certifié à Saigon le 15 juillet 1907
F. H. Schneider